TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 15/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Hiến và bà Trần Thị Thu Điệp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Văn Viện, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Văn D, sinh ngày: 07/10/2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố Liễu N, phường Hương X, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn S và bà Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 25/9/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

Anh Phan Đăng T, sinh năm: 1993; trú tại: tổ dân phố Thanh L 3, phường Hương X, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Đức Th, sinh năm: 1988; trú tại: Thôn Giáp T, xã Hương T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994; trú tại: Đội 5, Thôn Giáp T, xã Hương T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Người làm chứng:

Chị Phan Thị M, sinh năm: 1996; trú tại: tổ dân phố Giáp T, phường Hương V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982; trú tại: tổ dân phố Liễu N, phường Hương X, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2020, khi đang ở tại nhà nghỉ Thanh Minh, tổ dân phố Giáp N, phường Hương V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế thì do thiếu tiền tiêu xài nên Đào Văn D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định trên, D vào mạng xã hội facebook và vào nhóm "mua bán xe máy cũ tại Huế", sử dụng tài khoản "Bụi Đời" và biết được có tài khoản "Tuỳ duyên" số điện thoại 0974.124.599 của anh Trần Đức Th (sinh năm: 1988; trú tại: Thôn Giáp T, xã Hương T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế) cần mua xe máy cũ. Lúc này, Đào Văn D nhắn tin qua facebook cho anh Phan Đăng T (sinh năm: 1993; trú tại: tổ dân phố Thanh L 3, phường Hương X, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, là người quen của D) và nhờ anh T chở D về nhà anh T chơi. Sau đó, anh T điều khiển xe mô tô BKS 75K5-6497 đến nhà nghỉ Thanh Minh để chở D về. Trên đường đi, D nói với anh T là D không có quần để thay nên anh T chạy xe mô tô BKS 75K5-6497 đến nhà em gái của mình là chị Phan Thị M (sinh năm: 1996; trú tại: tổ dân phố Giáp T, phường Hương V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế) để lấy quần cho D. Tại đây, D nói dối với anh T là cho D mượn xe mô tô BKS 75K5-6497 đi sang nhà bạn mượn tiền về đi nhậu thì anh T đồng ý và giao xe. Sau khi lấy được xe mô tô của anh T, D gọi điện thoại cho anh Th qua số điện thoại 0974.124.599 và hẹn anh Th để trao đổi, mua bán xe mô tô BKS 75K5-6497 tại quán cà phê Hạ Thương ở thôn Giáp T, xã Hương T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khi đến, anh Th hỏi về nguồn gốc xe mô tô thì D nói xe của ba do cần tiền nên đem bán. Sau đó, D bán xe mô tô BKS 75K5-6497 với số tiền 2.600.000 đồng. Sau khi bán được xe, D đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 27/6/2020, Đào Văn D đã đến Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà để tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 01/7/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận xe mô tô BKS 75K5-6497 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.192.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

** Vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu:*

- 01 xe mô tô BKS: 75K5-6497 của Phan Đăng T.

- 01 điện thoại Samsung J2 bên trong có số sim : 0974124599 và 0942511766 của Trần Đức Th.

** Vật chứng hiện còn tạm giữ:*

- 01 điện thoại Nokia màu đen bên trong có số sim 0981463461 của Đào Văn D.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Phan Đăng T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Văn D.

Người có liên quan anh Trần Đức Th không yêu cầu bị cáo Đào Văn D bồi thường số tiền đã bán xe.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSHT ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Đào Văn D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm h, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và đề nghị xử phạt từ 09 đến 12 tháng tù;

Về dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01điện thoại Nokia màu đen bên trong có số sim 0981463461 của Đào Văn D.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại - anh Phan Đăng T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đào Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút, tại ngày 26/6/2020, do cần tiền để tiêu xài nên Đào Văn D đã nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tài sản. Tại nhà chị Phan Thị M ở tổ dân phố Giáp T, phường Hương V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, D đã có hành vi nói dối với anh Phan Đăng T cho mượn xe mô tô BKS 75K5-6497 có trị giá 3.192.000 đồng để sau đó chiếm đoạt tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Hành vi của Đào Văn D đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do vậy, tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSHT ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; người phạm tội tự thú và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm h, i, r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn D thấy rằng: Bị cáo Đào Văn D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là bị pháp luật cấm nhưng vì lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, nên đã thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người

khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Hương Trà nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tỏ ra ăn năn hối cãi; để thể hiện rõ sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy có thể xử bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tại phiên tòa.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Hiện còn tạm giữ 01 điện thoại Nokia màu đen bên trong có số sim 0981463461 của Đào Văn D. Đây là điện thoại mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo Đào Văn D nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm h, i, r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đào Văn D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 25/9/2020;

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại Nokia màu đen bên trong có số sim 0981463461 của Đào Văn D.

(Vật chứng trên có đặc điểm như miêu tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Đào Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- THA;
- Bị cáo;
- Người Bị hại;
- Người có qlnvlq;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Hồ Vinh Phú